



A: 马丁在哪儿?
Mǎdīng zài nǎr?

教室 在 他
jiàoshì zài tā

B: _____。



A: 李 老 师 在 不 在 会 议 室?
Lǐ lǎoshī zài bu zài huìyìshì?

在 她 会 议 室
zài tā huìyìshì

B: _____。



A: 凯 特 在 不 在 教 室?
Kǎitè zài bu zài jiàoshì?

图 书 馆 她 在
túshūguǎn tā zài

B: 不 在, _____。
Bú zài,



A: 孙浩在哪儿?

Sūn Hào zài nǎr?

知道 我 不

zhīdào

wǒ

bù

B: _____。